

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTAGI-TTHT

An Giang, ngày tháng năm

V/v xuất hóa đơn GTGT

Kính gửi: Công ty Cổ phần ĐT XD TM Tấn Thắng - CN tại An Giang
Địa chỉ: số 47 Điện Biên Phủ, phường Mỹ Phước, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Cục Thuế tỉnh An Giang nhận được Công văn số 66/CTY.CV ngày 07/09/2023 của Công ty Cổ phần ĐT XD TM Tấn Thắng - CN tại An Giang về việc hướng dẫn cách ghi hóa đơn GTGT đối với phí hoạt động khai thác cát và bùn. Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản:

- Tại khoản 2 Điều 1 quy định về đối tượng chịu phí:

“2. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là hoạt động khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại”.

- Tại Điều 2 quy định về đối tượng áp dụng:

“Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản, các cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân liên quan trong việc quản lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản”.

Căn cứ Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định chi tiết phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản như sau:

- Tại Điều 2 quy định đối tượng chịu phí:

“Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là hoạt động khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than; khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại quy định tại Biểu khung mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản ban hành kèm theo Nghị định này.”.

- Tại khoản 1 Điều 4 quy định đối tượng nộp phí:

“... Người nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo Nghị định này bao gồm:

1. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản.

...”.

Căn cứ khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về hóa đơn chứng từ quy định xử lý hóa đơn sai sót như sau:

“2. Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

...

b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn điện tử như sau:

b1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

b2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế).

...”.

Căn cứ Thông tư 219/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT quy định:

“Điều 7. Giá tính thuế

...

22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.”

Căn cứ các quy định nêu trên:

- Trường hợp Chi nhánh trực tiếp khai thác khoáng sản thì Chi nhánh là người nộp phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản, người tiêu dùng không thuộc đối tượng phải nộp phí bảo vệ môi trường. Do đó, phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản mà Chi nhánh đã nộp (nếu có đầy đủ chứng từ theo quy định) thì Chi nhánh tập hợp vào chi phí sản xuất kinh doanh để xác định đơn giá bán sản phẩm tài nguyên.

- Trường hợp Chi nhánh xuất hóa đơn bán ra thì giá tính thuế đối với hàng hóa ghi trên hóa đơn bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính. Trường hợp Chi nhánh xuất hóa đơn ghi số tiền phí bảo vệ môi trường thành một dòng riêng ngoài giá bán trên hóa đơn là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Trường hợp hóa đơn đã lập có sai sót thì Chi nhánh xử lý sai sót theo hình thức lập hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Cục Thuế tỉnh An Giang trả lời đề Công ty Cổ phần ĐT XD TM Tân Thắng - CN tại An Giang biết và thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Cục Thuế;
- Các Phòng: KTNB, TTKT1;
- Website: <http://angiang.gdt.gov.vn>;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh AG;
- Lưu: VT, TTHT (8b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phạm Văn Dũng